

Ngày 30/09/2025	192,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.3%	-12.7%	-9.9%

	Q3/25	
ROE	0.1%	+/- YoY ▼ 32.1%

	Q3/25		
DT thuần	1,618	QoQ ▼ 495 ▼ 23.4%	YoY ▼ 430 ▼ 21.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	5,562	YoY ▼ 1.00 ▼ .0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	470	QoQ ▼ 304 ▼ 39.3%	YoY ▼ 365 ▼ 43.7%
	tỷ VNĐ		

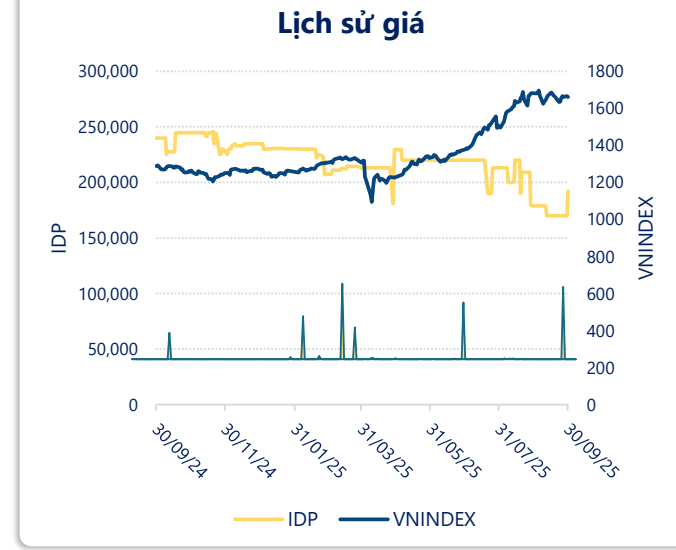
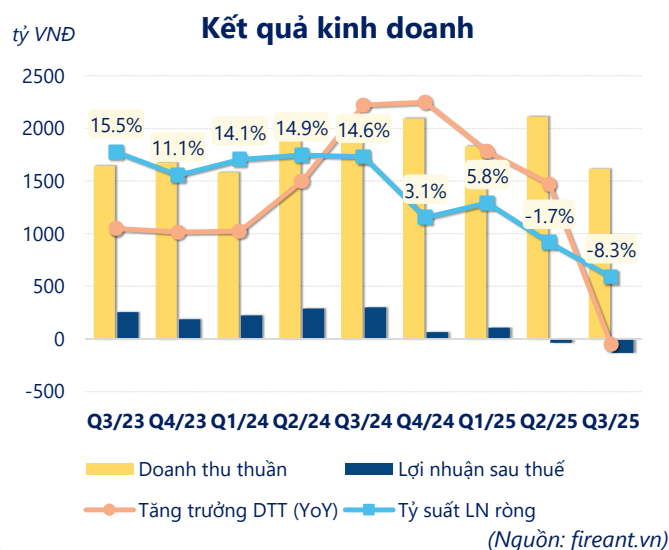
	9T 2025	
LN gộp	1,966	YoY ▼ 275 ▼ 12.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-198	QoQ ▼ 149 ▼ 305%	YoY ▼ 573 ▼ 153%
	tỷ VNĐ		

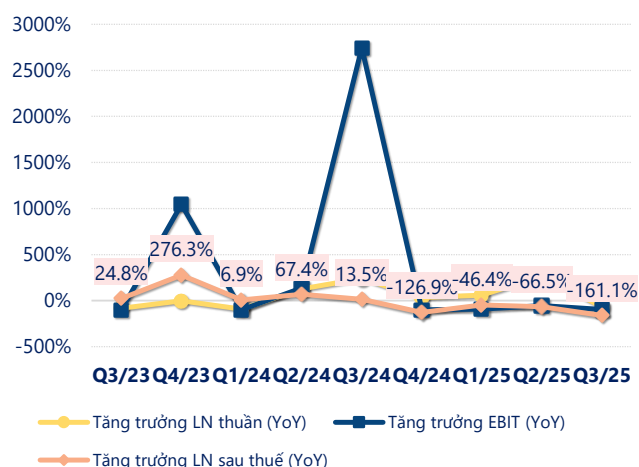
	9T 2025	
LN thuần	-107	YoY ▼ 1,136 ▼ 110%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-134	QoQ ▼ 97.9 ▼ 270%	YoY ▼ 434 ▼ 145%
	tỷ VNĐ		

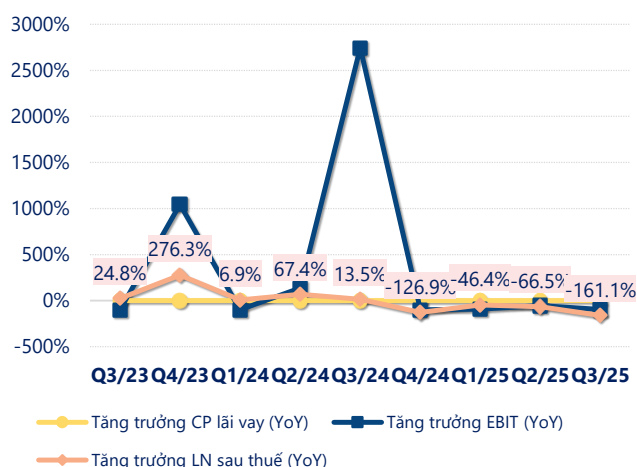
	9T 2025	
LN sau thuế	-62.7	YoY ▼ 874 ▼ 108%
	tỷ VNĐ	



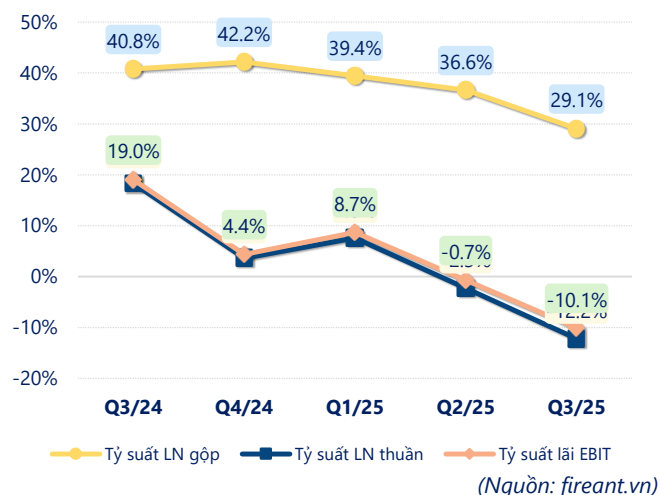
Tăng trưởng lợi nhuận



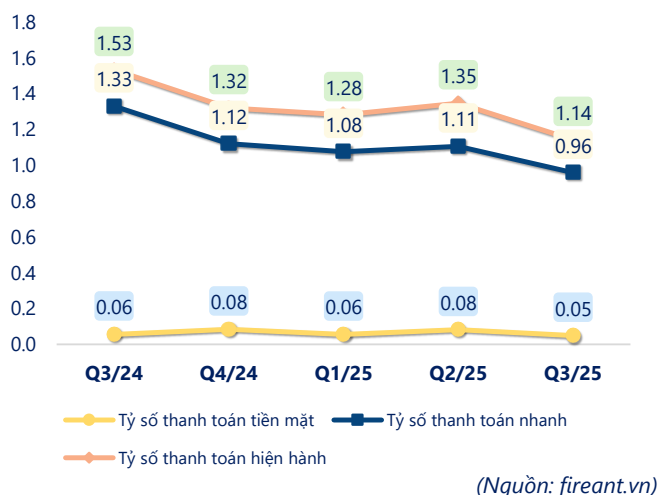
Tăng trưởng chi phí



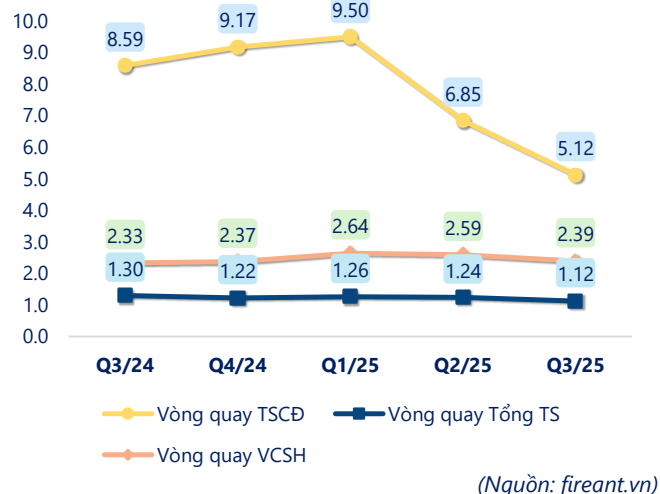
Tỷ suất lợi nhuận



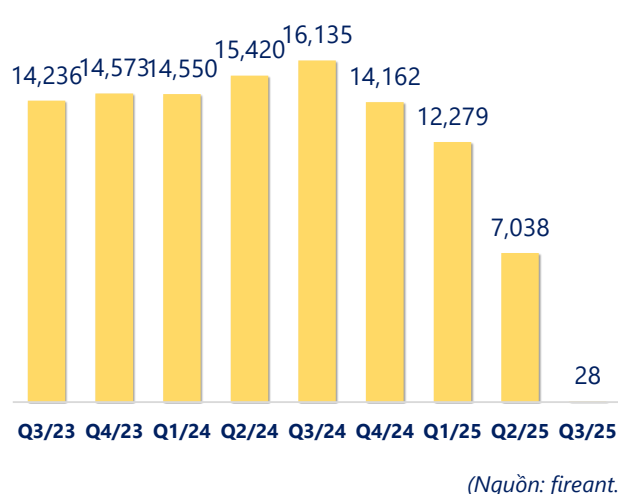
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,618	2,048	-21.0%	5,562	5,563	0.0%
Giá vốn hàng bán	1,148	1,213	-5.4%	3,596	3,321	8.3%
Lợi nhuận gộp	470	835	-43.7%	1,966	2,241	-12.3%
Doanh thu HĐTC	34.7	47.7	-27.3%	126	126	0.2%
Chi phí TC	38.0	19.9	91.1%	106	50.3	110%
Chi phí lãi vay	33.2	12.5	166%	81.3	28.4	187%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	591	425	39.0%	1,860	1,125	65.4%
Chi phí QLDN	73.5	62.6	17.5%	233	163	43.3%
LN thuần từ HĐKD	-198	375	-153%	-107	1,029	-110%
Lợi nhuận khác	1.14	2.03	-43.9%	6.79	1.86	264%
LN trước thuế	-196	377	-152%	-100	1,031	-110%
Lợi nhuận sau thuế	-134	300	-145%	-62.7	811	-108%
LNST của CĐ cty mẹ	-134	300	-145%	-62.7	811	-108%

(Nguồn: fireant.vn)

